

Số: 3205/TTr-UBND

Cao Bằng, ngày 20 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH
Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2)
Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2468/TTr-SXD ngày 16 tháng 11 năm 2023; của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3630/SKHĐT-KGKTĐN ngày 20 tháng 11 năm 2023.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng, với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TẠI VĂN BẢN SỐ 243/HĐND NGÀY 16/9/2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Tên dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

2. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Bảo tàng tỉnh Cao Bằng với mục tiêu giới thiệu tổng quát về bề dày lịch sử, văn hóa của vùng đất Cao Bằng, đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu của nhân dân, du khách trong nước và quốc tế. Tuyên truyền cho thế hệ hôm nay và mai sau hiểu rõ về lịch sử, văn hóa, truyền thống của Cao Bằng. Thực hiện kết hợp chức năng thư viện, chiếu phim, trưng bày công viên địa chất toàn cầu UNESCO non nước Cao Bằng; Đồng thời là trụ sở làm việc của Trung tâm Văn hóa tỉnh và Ban quản lý Công viên địa chất non nước Cao Bằng.

3. Quy mô đầu tư: Công trình dân dụng cấp II.
4. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
5. Tổng mức đầu tư dự án: 376.000 triệu đồng.
6. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác.
7. Địa điểm thực hiện dự án: Lô đất CC.1 tại Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất KT-04 thuộc Đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 xây dựng Khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2023.
9. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (Lần 2)

Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Công văn số 2899/UBND-TH ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng, Sở Xây dựng đã lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án.

Dự án đã được Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công cấp tỉnh quản lý tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định tại Báo cáo số 3175/BC-HĐTĐ ngày 16/11/2023.

Sở Xây dựng đã hoàn thiện Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) theo ý kiến thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (Lần 2)

1. Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh thời gian bố trí vốn và thời gian thực hiện dự án cụ thể như sau:

Nội dung điều chỉnh	Đã phê duyệt <i>(Tại Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/20219 của HĐND tỉnh Cao Bằng)</i>	Điều chỉnh
Thời gian bố trí vốn và thời gian thực hiện dự án	Năm 2019 - 2023	Năm 2019 - 2024

Lý do điều chỉnh: Dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng là dự án nhóm B có thời gian khởi công hoàn thành 2019 - 2023. Tuy nhiên, đến hết năm 2023, dự án chưa hoàn thành do gói thầu thi công nội thất trung bày bảo tàng sau khi được tư vấn thiết kế phải xin ý kiến các sở, ngành, Hội đồng Tư vấn khoa học nội dung trung bày Bảo tàng tỉnh và xin ý kiến chuyên gia nước ngoài về nội dung Công viên địa chất Non nước Cao Bằng để thông qua phương án thiết kế, sau đó đơn vị tư vấn thiết kế mới tiếp tục hoàn thiện thiết kế. Mặt khác việc thống nhất, hoàn thiện danh mục hiện vật phục vụ công tác thiết kế gặp rất nhiều khó khăn, số hiện vật rất nhiều (hàng nghìn loại) dẫn đến công tác thiết kế mất nhiều thời gian.

Theo khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công số ngày 13/6/2019 quy định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm B không quá 04 năm. Dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng thuộc nhóm B, sử dụng ngân sách địa phương đã được bố trí vốn thực hiện từ năm 2020 đến nay là 04 năm. Do vậy, để dự án tiếp tục được triển khai thực hiện theo quy định, cần thiết phải ban hành Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

2. Các nội dung khác không điều chỉnh: Thực hiện theo Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

2. Báo cáo số 3175/BCTĐ-HĐTĐ ngày 16/11/2023 của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công cấp tỉnh quản lý về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

3. Dự thảo Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

4. Các tài liệu khác có liên quan.

UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT - NS HĐND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, TC, XD;
- Ban QLDA ĐT&XD tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CV: TH, KT;
- Lưu: VT, TH (ĐT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Cao Bằng, ngày tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2)
Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2023 về quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng, với nội dung như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

Nội dung điều chỉnh	Đã phê duyệt <i>(Tại Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/20219 của HĐND tỉnh Cao Bằng)</i>	Điều chỉnh
Thời gian bố trí vốn và thời gian thực hiện dự án	Năm 2019 - 2023	Năm 2019 - 2024

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII kỳ họp thứ 17 thông qua ngày tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Huyện ủy, Thành ủy; HĐND, UBND các huyện, thành phố Cao Bằng;
- Lãnh đạo và chuyên viên VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ XÂY DỰNG

Số: 2464/BC-SXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 16 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (LẦN 2)
Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: UBND tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về ban hành Quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Về việc chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 1) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh

Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Công văn số 2899/UBND-TH ngày 23 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

Sở Xây dựng Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng với các nội dung chủ yếu như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

2. Dự án nhóm: Dự án nhóm B.

3. Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

4. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Lô đất CC.1 tại Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất KT-04 thuộc Đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 xây dựng Khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

7. Tổng mức đầu tư dự án:

- Tổng mức đầu tư dự án theo Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31/10/2019: 376.000.000.000 đồng.

- Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh theo Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 24/10/2022: 355.896.000.000 đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương.

8. Thời gian thực hiện:

- Theo Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng: Năm 2019 – 2023. trong đó:

+ Năm 2019: Thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư.

+ Năm 2020 - 2023: Thi công xây dựng công trình, đưa vào khai thác sử dụng.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2019 - 2024.

9. Cơ quan quản lý, sử dụng sau đầu tư: Trung tâm Văn hóa tỉnh Cao Bằng.

10. Cơ quan lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư: Sở Xây dựng Cao Bằng.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư

1.1. Sự cần thiết phải đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch đầu tư

- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nêu đầy đủ các nội dung về thực trạng, sự cần thiết phải đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch đầu tư dự án.

- Sự cần thiết phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để làm cơ sở điều chỉnh thời gian bố trí vốn cho dự án: Dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng là dự án nhóm B, thời gian thực hiện dự án không quá 04 năm (theo Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng thời gian thực hiện dự án từ năm 2019-2023), tuy nhiên đến nay dự án chưa được bố đủ vốn đầu tư (vốn ngân sách địa phương) theo tổng mức đầu tư được duyệt. Mặt khác, gói thầu Thi công nội thất trung bày bảo tàng đang triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành trong năm 2024.

Với các lý do nêu trên, việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án là cần thiết để Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

1.2. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

1.3. Lý do điều chỉnh chủ trương đầu tư

- Theo tiến độ về thời gian đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chỉ còn 02 tháng để thi công, hoàn thành dự án. Tuy nhiên, căn cứ tình hình thực tế, Sở Xây dựng nhận thấy không thể thực hiện, hoàn thành dự án trong năm 2023, do vậy đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, cho phép điều chỉnh, kéo dài thời gian thực hiện dự án đến năm 2024.

- Căn cứ vào tình hình triển khai thi công thực tế của dự án, gói thầu Thi công nội thất trưng bày bảo tàng không thể thực hiện thi công, hoàn thành trong năm 2023, lý do:

+ Do công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng là công trình quan trọng, đặc thù về văn hóa, lần đầu thực hiện trên địa bàn tỉnh do đó trong công tác tư vấn thiết kế công trình, nhất là thiết kế hạng mục nội thất phải xin ý kiến các sở, ngành, Hội đồng Tư vấn khoa học nội dung trưng bày Bảo tàng tỉnh Cao Bằng và xin ý kiến chuyên gia nước ngoài (*ông Guy Martini, chủ tịch Hội đồng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO, Tổng thư ký Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu*) về nội dung Công viên địa chất Non nước Cao Bằng để thông qua phương án thiết kế. Sau khi có ý kiến thống nhất của Hội đồng (*Biên bản họp Hội đồng ngày 18/9/2023*), đơn vị Tư vấn thiết kế tiếp tục hoàn thiện thiết kế Phần nội thất trưng bày bảo tàng. Mặt khác việc thống nhất, hoàn thiện danh mục hiện vật phục vụ công tác thiết kế gặp rất nhiều khó khăn do hiện vật được lưu trữ, bảo quản tại trụ sở Bảo tàng tỉnh trước đây và một số đơn vị liên quan, số lượng hiện vật rất nhiều (hàng nghìn loại) nhưng để lựa chọn danh mục các hiện vật đặc sắc, độc đáo phục vụ cho công tác thiết kế mất rất nhiều thời gian.

+ Hiện nay Đơn vị tư vấn thiết kế đang phối hợp với Đơn vị tư vấn thẩm tra hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán phần nội thất trưng bày bảo tàng. Dự kiến trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán phần nội thất trưng bày bảo tàng hoàn thành trong tháng 11 năm 2023; Thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công nội thất trưng bày bảo tàng dự kiến hoàn thành trong tháng 12 năm 2023; Thời gian thi công hoàn thành gói thầu từ tháng 12/2023 đến Quý IV/2024.

- Dự án chưa được bố đủ vốn đầu tư theo tổng mức đầu tư được duyệt. Tính đến ngày 30/9/2023, số vốn đầu tư còn thiếu theo tổng mức đầu tư được duyệt, chưa được bố trí là 116.800,413 triệu đồng.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1. Mục tiêu đầu tư

- Bảo tàng tỉnh Cao Bằng được xây dựng nhằm giới thiệu tổng quát về bề dày lịch sử, văn hóa của vùng đất Cao Bằng, đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu của nhân dân, du khách trong nước và quốc tế. Tuyên truyền cho thế hệ hôm nay và mai sau hiểu rõ về lịch sử, văn hóa, truyền thống của địa phương tỉnh Cao Bằng.

- Bảo tàng tỉnh Cao Bằng còn là nơi phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu khoa học; cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về lịch sử, văn hoá, khoa học; nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho nhân dân, tăng cường sự hiểu biết lẫn

nhau, thắt chặt tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em trên địa bàn tỉnh; góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đổi mới kinh tế - xã hội của địa phương và quảng bá hình ảnh tốt đẹp của tỉnh Cao Bằng tới bạn bè trong nước và quốc tế.

- Bên cạnh đó, Bảo tàng tỉnh Cao Bằng còn kết hợp có một số chức năng khác, cụ thể như: Thư viện; Phòng chiếu phim; Trung tâm thông tin trung bày Công viên địa chất toàn cầu non nước Cao Bằng.

- Bảo tàng tỉnh Cao Bằng cũng là trụ sở làm việc của đơn vị Trung tâm Văn hóa tỉnh (sau sáp nhập) và Ban quản lý Công viên địa chất non nước Cao Bằng.

2.2 Quy mô đầu tư

- Loại dự án: Dự án nhóm B.

- Loại công trình: Công trình công cộng - công trình Bảo tàng.

- Cấp công trình: Công trình cấp II.

- Quy mô xây dựng: Công trình gồm 03 tầng nổi (*không kể tầng kỹ thuật mái*) và 01 tầng bán hầm. Chiều cao tối đa khoảng 18-21m, tổng diện tích sàn khoảng 13.745m² (*không kể diện tích sàn kỹ thuật mái*). Trong đó, phần nổi 10.415m²; phần ngầm 3.330m².

(Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nêu đầy đủ, chi tiết các nội dung về quy mô đầu tư).

2.3. Địa điểm đầu tư

- Địa điểm thực hiện dự án: Lô đất CC.1 tại Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất KT-04 thuộc Đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 xây dựng Khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Diện tích khu đất xây dựng khoảng: 22.000 m².

- Các phía tiếp giáp:

+ Phía Bắc giáp: Khu đất các cơ quan đã xây dựng xong (Kho bạc tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Trụ sở Viettel; Liên đoàn lao động);

+ Phía Đông giáp: Tuyến đường N3;

+ Phía Nam giáp: Tuyến đường D2;

+ Phía Tây giáp: Tuyến đường N1.

2.4. Phạm vi đầu tư

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nêu đầy đủ các nội dung phạm vi đầu tư của dự án.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án

3.1. Dự kiến tổng mức đầu tư

- Theo Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Về việc chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

BẢNG TỔNG HỢP VỐN ĐẦU TƯ

TT	Nội dung chi phí	Thành tiền	
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ:	376.000.000.000	đồng.
1	Chi phí xây dựng	266.714.046.585	đồng;
2	Chi phí trang thiết bị	37.077.640.000	đồng;
3	Chi phí quản lý dự án	5.055.093.665	đồng;
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	14.052.140.079	đồng;
5	Chi phí khác	4.037.880.079	đồng;
6	Chi phí dự phòng	49.040.520.061	đồng;

- Theo Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng:

TT	Nội dung chi phí	Thành tiền	
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ:	355.896.000.000	đồng.
1	Chi phí xây dựng	279.200.637.000	đồng;
2	Chi phí trang thiết bị	42.404.487.000	đồng;
3	Chi phí quản lý dự án	5.177.843.000	đồng;
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	15.398.674.000	đồng;
5	Chi phí khác	2.537.188.000	đồng;
6	Chi phí dự phòng	11.177.171.000	đồng;

3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:

Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương. Trong đó:

- Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương: 248.496 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách trung ương (thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng): 107.400 triệu đồng.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả

4.1. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện

Năm 2019 - 2024, trong đó:

- Năm 2019-2020: Thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư;

- Năm 2021 - 2024: Thi công xây dựng công trình, đưa vào khai thác sử dụng.

Dự án phải hoàn thành trong năm 2024 để phục vụ cho tỉnh Cao Bằng tổ chức Hội nghị quốc tế của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO khu vực châu Á Thái Bình Dương năm 2024.

Thời điểm	Nội dung
Tháng 8 - 9/2019	Thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn trình HĐND tỉnh phê duyệt;
Tháng 09/2019	Lựa chọn tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng công trình;
Tháng 10/2019	Trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
Tháng 02/ 2020	Lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu tư vấn;
Tháng 3 - 12/2020	Lựa chọn tư vấn và thực hiện: - Khảo sát, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự toán xây dựng công trình; lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phần nội thất trung bày bảo tàng và dự toán; - Thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình; thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phần nội thất trung bày bảo tàng và dự toán;
Tháng 3 - 6/2021	Trình thẩm định, phê duyệt: - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự toán xây dựng công trình (phần xây dựng);
Tháng 7/2021	Lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu còn lại;
Tháng 7 - 9/2021	Lựa chọn tư vấn lập Hồ sơ mời thầu; Tổ chức lựa chọn nhà thầu: - Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình;
Quý III/2021 – Quý IV/2023	- Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình;
Quý I - Quý III/2023	- Lập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phần nội thất trung bày bảo tàng và dự toán;
Quý IV/2023 - Quý IV/2024	- Thi công lắp đặt nội thất trung bày bảo tàng, đưa công trình vào khai thác sử dụng.

4.2. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả

BẢNG PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Năm	Mức vốn dự kiến bố trí	Trong đó	
		Nguồn thu được từ	Nguồn ngân sách trung

		<i>sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương</i>	<i>wong thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng</i>
Năm 2020	10.000	10.000	0
Năm 2021	100.000	37.495,587	62.504,413
Năm 2022	94.200	84.200	10.000
Năm 2023	34.895,587	0	34.895,587
Năm 2024	116.800,413	116.800,413	0
Tổng số	355.896	248.496	107.400

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nêu đầy đủ các nội dung sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nêu đầy đủ các nội dung trên.

7. Phân chia các dự án thành phần

Dự án không thực hiện phân chia dự án thành các dự án thành phần. Dự án chỉ gồm 01 thành phần: Xây dựng, lắp đặt trang thiết bị công trình, trang thiết bị và nội thất khu trung bày, quản lý dự án, tư vấn và các chi phí khác được chủ đầu tư lựa chọn các giải pháp thực hiện theo đúng quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện

- Cơ quan lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư: Sở xây dựng Cao Bằng.
- Thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư: Hội đồng thẩm định định.
- Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: Theo quy định hiện hành.
- Quản lý dự án, tư vấn giám sát: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý, điều hành dự án; Chủ đầu tư tổ chức giám sát theo quy định hiện hành.
- Khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng công trình: Đơn vị có phương án được UBND tỉnh lựa chọn thông qua thi tuyển phương án kiến trúc.
- Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự toán xây dựng công trình: Đơn vị có phương án được UBND tỉnh lựa chọn thông qua thi tuyển phương án kiến trúc.
- Thẩm tra thiết kế, dự toán: Lựa chọn tổ chức tư vấn có đầy đủ năng lực, kinh

nghiệm theo quy định đáp ứng được yêu cầu của dự án.

- Lập hồ sơ mời thầu, lựa chọn nhà thầu: Lựa chọn tổ chức tư vấn có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định đáp ứng được yêu cầu của dự án.

- Thi công xây dựng và thiết bị công trình: Lựa chọn Nhà thầu thi công có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định đáp ứng được yêu cầu của dự án;

- Cung cấp thiết bị, nội thất trung bày lắp đặt vào công trình: Lựa chọn Nhà thầu cung cấp có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định đáp ứng được yêu cầu của dự án;

- Giám sát thi công xây dựng và thiết bị, giám sát lắp đặt thiết bị nội thất trung bày: Chủ đầu tư tổ chức giám sát theo quy định hiện hành.

III. KIẾN NGHỊ

Trên đây là nội dung Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng, Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh Cao Bằng xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT.

R

GIÁM ĐỐC



Đoàn Quốc Chính



UBND TỈNH CAO BẰNG
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH BÁO
CÁO NCTKT DỰ ÁN NHÓM A;
BÁO CÁO ĐXCĐT CHƯƠNG
TRÌNH, DỰ ÁN NHÓM B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3175/BCTĐ-HĐTĐ

Cao Bằng, ngày 16 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương
đầu tư (lần 2) Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng.

Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý (*Hội đồng thẩm định*) nhận được Tờ trình số 2304/TTr-SXD ngày 30/10/2023 của Sở Xây dựng trình thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng (*Có Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng số: 2299/BC-SXD ngày 30/10/2023 kèm theo*). Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến của các thành viên và các nội dung đã được thống nhất tại cuộc họp thẩm định, Hội đồng thẩm định báo cáo Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 2304/TTr-SXD, ngày 30/10/2023 trình thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.
2. Báo cáo số 2299/BC-SXD ngày 30/10/2023 của Sở Xây dựng báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

- Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Căn cứ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về ban hành Quy định một số nội dung quản lý đầu tư

và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 1) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Công văn số 2899/UBND-TH ngày 23 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

2. Hình thức thẩm định: Tổ chức cuộc họp thẩm định.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN THEO ĐỀ XUẤT CỦA CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (LẦN 2)

Tên dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

Dự án nhóm: Dự án nhóm B.

Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.

Địa điểm thực hiện dự án: Lô đất CC.1 tại Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất KT-04 thuộc Đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 xây dựng

Khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Tổng mức đầu tư dự án: 355.896.000.000 đồng (theo Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng).

Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương.

Thời gian thực hiện:

- Theo Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng: Năm 2019 - 2023, trong đó:

+ Năm 2019: Thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư.

+ Năm 2020-2023: Thi công xây dựng công trình, đưa vào khai thác sử dụng.

- Thời gian thực hiện dự án đề xuất điều chỉnh: Năm 2019 - Quý III năm 2024.

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. Về căn cứ pháp lý

Căn cứ pháp lý điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cơ bản đầy đủ và phù hợp. Ngoài ra đề nghị đề nghị Sở Xây dựng bổ sung căn cứ: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022.

2. Sự cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư

Dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng nhất trí về chủ trương đầu tư tại Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 với thời gian thực hiện dự án là: Năm 2019 - 2023. Hiện tại chỉ còn gần 02 tháng nữa là hết năm 2023 nhưng dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng chưa thể thi công hoàn thành; mặt khác, đến hết năm 2023, dự án đã có thời gian bố trí vốn thực hiện dự án là 04 năm.

Tại Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng số 2299/BC-SXD ngày 30/10/2023, Sở Xây dựng đề xuất điều chỉnh chỉnh kéo dài thời gian bố trí vốn và thời gian thực hiện dự án với các lý do như sau:

- Theo tiến độ về thời gian đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chỉ còn 02 tháng để thi công, hoàn thành dự án. Tuy nhiên, căn cứ tình hình thực tế, Sở Xây dựng nhận thấy không thể thực hiện, hoàn thành dự án trong năm 2023, do vậy đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, cho phép điều chỉnh, kéo dài thời gian thực hiện dự án đến hết Quý III năm 2024.

- Căn cứ vào tình hình triển khai thi công thực tế của dự án, gói thầu Thi công nội thất trưng bày bảo tàng không thể thực hiện thi công, hoàn thành trong năm 2023, lý do:

+ Do công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng là công trình quan trọng, đặc thù về văn hóa, lần đầu thực hiện trên địa bàn tỉnh do đó trong công tác tư vấn thiết kế công trình, nhất là thiết kế hạng mục nội thất phải xin ý kiến các sở, ngành, Hội đồng Tư vấn khoa học nội dung trưng bày Bảo tàng tỉnh Cao Bằng và xin ý kiến chuyên gia nước ngoài (ông Guy Martini, chủ tịch Hội đồng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO, Tổng thư ký Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu) về nội dung Công viên địa chất Non nước Cao Bằng để thông qua phương án thiết kế. Sau khi có ý kiến góp ý của Hội đồng, đơn vị Tư vấn thiết kế tiếp tục hoàn thiện thiết kế Phần nội thất trưng bày bảo tàng. Mặt khác việc thống nhất, hoàn thiện danh mục hiện vật phục vụ công tác thiết kế gặp rất nhiều khó khăn do hiện vật được lưu trữ, bảo quản tại trụ sở Bảo tàng tỉnh trước đây và một số đơn vị liên quan, số lượng hiện vật rất nhiều (hàng nghìn loại) nhưng để lựa chọn danh mục các hiện vật đặc sắc, độc đáo phục vụ cho công tác thiết kế mất rất nhiều thời gian.

+ Hiện nay, đơn vị tư vấn thiết kế đang phối hợp với đơn vị tư vấn thẩm tra hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán phần nội thất trưng bày bảo tàng. Dự kiến trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán phần nội thất trưng bày bảo tàng hoàn thành trong tháng 11 năm 2023; Thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công nội thất trưng bày bảo tàng dự kiến hoàn thành trong tháng 12 năm 2023; Thời gian thi công hoàn thành gói thầu từ tháng 12/2023 đến Quý III/2024.

- Dự án chưa được bố đủ vốn đầu tư theo tổng mức đầu tư được duyệt. Tính đến ngày 30/9/2023, số vốn đầu tư còn thiếu theo tổng mức đầu tư được duyệt chưa được bố trí là 116.800,413 triệu đồng.

Sau khi xem xét, Các thành viên Hội đồng thẩm định thấy các lý do nêu trên là đúng với thực tế và việc điều chỉnh kéo dài thời gian bố trí vốn và thời gian thực hiện dự án đến hết 2024 để Chủ đầu tư làm cơ sở tiếp tục triển khai các khối lượng công việc còn lại, hoàn thành dự án trong năm 2024 là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công.

*** Thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án**

Dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng là dự án nhóm B. Theo Điều 52 của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 quy định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm B không quá 04 năm. Đến hết năm 2023, dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng chưa được thi công hoàn thành và có thời gian bố trí vốn thực hiện dự án là 04 năm.

Theo Khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019: "...Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương", như vậy, theo

quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng là cấp có thẩm quyền điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

3. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư

Nội dung điều chỉnh thời gian thực hiện dự án như sau:

Nội dung	Đã phê duyệt (Tại Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/20219 của HĐND tỉnh Cao Bằng)	Điều chỉnh
Thời gian bố trí vốn và thời gian thực hiện dự án	Năm 2019 - 2023	Năm 2019 - 2024

Các nội dung khác: Thực hiện theo Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.

IV. KẾT LUẬN

Nội dung đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng phù hợp, đủ điều kiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Hiện nay ngân sách của Tỉnh rất khó khăn, do vậy Hội đồng thẩm định đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính tiếp tục tham mưu, triển khai kế hoạch sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh để có nguồn vốn bố trí cho dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng thi công, hoàn thành trong năm 2024.

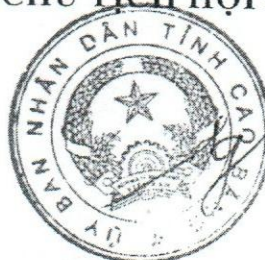
Trên đây là ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định. Đề nghị Sở Xây dựng hoàn thiện Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Các thành viên HĐTD của tỉnh;
- Lưu: VT, TH (ĐT).



**TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**




**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Trung Thảo**



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2899 /UBND-TH

Cao Bằng, ngày 23 tháng 10 năm 2023

V/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất
điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2)
dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Xét đề nghị của Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng tỉnh tại Tờ trình số 857/TTr-BQLDA ngày 05/10/2023; ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3221/SKHĐT-KGKTĐN ngày 11/10/2023; của Sở Xây dựng tại Công văn số 2188/SXD-QLXD ngày 17/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Xây dựng lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

Nội dung điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - Quý III năm 2024.

Hồ sơ báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án hoàn thiện theo quy định gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 31/10/2023** để tổng hợp trình Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B tỉnh Cao Bằng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Đôn đốc, hướng dẫn đơn vị được giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư triển khai các thủ tục đảm bảo đúng quy định hiện hành;

- Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao tại mục 2 Công văn số 388/UBND-TH ngày 25/02/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

Căn cứ ý kiến trên, các đơn vị khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, TH (ĐT)

CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1544 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 24 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng (lần 2)
Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1842/TTr-SXD ngày 26 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng (lần 2), dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng, với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung phương án xây dựng:

Nội dung	<p style="text-align: center;">Đã phê duyệt</p> <p style="text-align: center;">(tại Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh)</p>	<p style="text-align: center;">Điều chỉnh, bổ sung</p>
<p>Tiểu mục đ điểm 11.2, khoản 11, Điều 1</p>	<p>Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:</p> <p>- Cấp điện: Nguồn điện trung thế cấp cho công trình được lấy từ lưới điện 22kV khu vực, kết cấu mạch đơn, sử dụng cáp ngầm CXV/DSTA (3x240)mm² chôn trực tiếp trong đất. Nguồn điện hạ thế cấp cho phụ tải công trình được lấy từ trạm biến áp của khu vực cấp trực tiếp đến công trình (hình thức mua bán điện trực tiếp, không đầu tư xây trạm biến áp) và trạm phát điện loại có vỏ cách âm đặt ngoài nhà để cấp điện khi có sự cố.</p>	<p>Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:</p> <p>- Cấp điện: Nguồn điện trung thế cấp cho công trình được lấy từ lưới điện 22kV khu vực, kết cấu mạch đơn, sử dụng cáp ngầm CXV/DSTA (3x240)mm² chôn trực tiếp trong đất. Nguồn điện hạ thế cấp cho phụ tải công trình được lấy từ trạm biến áp của khu vực cấp trực tiếp đến công trình và trạm phát điện loại có vỏ cách âm đặt ngoài nhà để cấp điện khi có sự cố.</p>
<p>điểm 11.2, khoản 11, Điều 1</p>		<p>Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:</p> <p>k. Trạm biến áp:</p> <p>Trạm biến áp KIOS, công suất máy biến thế 1600KVA, điện áp 22/0,4kV, Trạm được đặt trong khuôn viên của dự án. Khung vỏ trạm được làm bằng thép, lưới ngăn trong các khoang, toàn bộ được sơn tĩnh điện. Trạm được chia làm 3 ngăn (ngăn máy biến áp; ngăn trung thế; ngăn hạ thế). Máy biến áp được đặt trên dầm bê tông hoặc dầm sắt. Vị trí đặt trạm đảm bảo các điều kiện vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng.</p>

2. Điều chỉnh cơ cấu, tổng mức đầu tư:

(Đơn vị: đồng)

STT	Nội dung chi phí	Đã phê duyệt (tại Quyết định số 1926/QĐ- UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh)	Điều chỉnh	Tăng (+)/ giảm(-)
1	Chi phí xây dựng	268.169.241.000	279.200.637.000	+11.031.396.000
2	Chi phí thiết bị	35.527.991.000	42.404.487.000	+6.876.496.000
3	Chi phí QLDA	5.053.522.000	5.177.843.000	+124.321.000
4	Chi phí tư vấn ĐT XD	14.156.934.000	15.398.674.000	+1.241.740.000
5	Chi phí khác	4.040.085.000	2.537.188.000	-1.502.897.000
6	Chi phí dự phòng	49.052.227.000	11.177.171.000	-37.875.056.000
	Tổng cộng:	376.000.000.000	355.896.000.000	-20.104.000.000

3. Các nội dung không điều chỉnh thực hiện theo Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 và Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP,
- CV: XD, TH (TR);
- Lưu: VT, XD *lu*

**CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh



Ký bởi: Ủy ban
Nhân dân tỉnh Cao
Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao
Bằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1590/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 06 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Bảo tàng tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 1) dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 1232/TTr-BQLDA ngày 24 tháng 8 năm 2021 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1471/TTr-SXD ngày 30 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng, với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

Nội dung	Đã phê duyệt (tại Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh)	Điều chỉnh
Khoản 15 Điều 1: Nguồn vốn đầu tư	<p>Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác là 338.400 triệu đồng; thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ là 37.600 triệu đồng. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 231.000 triệu đồng. - Ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác: 107.400 triệu đồng. 	<p>Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương: 268.600 triệu đồng. - Nguồn ngân sách trung ương (thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng): 107.400 triệu đồng.

2. Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: các PCVP,
- CV: XD, TH (TR);
- Lưu: VT, XD (Đ).



Hoàng Xuân Ánh

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Bảo tàng tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về phê duyệt kết quả thi tuyển phương án thiết kế công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc chủ trương đầu tư dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1893/TTr-SXD ngày 28 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tàng tỉnh Cao Bằng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.
3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Bảo tàng tỉnh Cao Bằng với mục tiêu giới thiệu tổng quát về bề dày lịch sử, văn hóa của vùng đất Cao Bằng, đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu của nhân dân, du khách trong nước và quốc tế. Tuyên truyền cho thế hệ hôm nay và mai sau hiểu rõ về lịch sử, văn hóa, truyền thống của Cao Bằng. Thực hiện kết hợp chức năng thư viện, chiếu phim, trưng bày Công viên địa chất toàn cầu UNESCO non nước Cao Bằng; đồng thời là trụ sở làm việc của Trung tâm Văn hóa tỉnh và Ban quản lý Công viên địa chất non nước Cao Bằng.
4. Nội dung và quy mô đầu tư:
 - Khối nhà trung tâm: Gồm 03 tầng nổi (không kể tầng kỹ thuật mái) và 01 tầng bán hầm, tổng diện tích sàn khoảng 13.745m².
 - Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: San nền, sân, đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời, đường dạo, bể nước cạn, sân khấu ngoài trời, khu vực trưng bày ngoài trời, hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng, cấp thoát nước ngoài nhà, phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, cây xanh cảnh quan, cổng chính, các cổng phụ và hàng rào,...
 - Trang thiết bị: Trang thiết bị và nội thất khu trưng bày của bảo tàng; trang thiết bị công trình và thiết bị nội thất văn phòng cho khối hành chính, quản lý.
5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH MTV Tư vấn thiết kế và Đầu tư xây dựng Bộ Quốc phòng.
6. Chủ nhiệm lập dự án: KTS. Ngô Bá Tuấn Anh.
7. Địa điểm xây dựng: Lô CC.1 tại Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất KT-04 thuộc đồ án Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu trung tâm hành chính tỉnh tại Khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
8. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 22.000 m².
9. Nhóm, loại, cấp công trình: Dự án nhóm B, công trình dân dụng, cấp II.
10. Số bước thiết kế: 02 bước.
11. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở):

11.1. Khối nhà trung tâm:

a) Giải pháp kiến trúc: Công trình cấp II, 03 tầng nổi, 01 tầng kỹ thuật mái và 01 tầng bán hầm. Xây dựng nhà trên khu đất có diện tích 22.000m², diện tích xây dựng 6.490m², tổng diện tích sàn 13.783m² (trong đó phần nổi 10.641m² và phần bán hầm 3.142m²). Chiều cao công trình 21,6m tính từ cốt mặt sân lên đến đỉnh mái.

- Tầng bán hầm: Diện tích 3.142m², gồm các chức năng cụ thể: Khu để xe máy và ô tô con; phòng tu bổ phục chế; phòng chụp hiện vật; phòng máy bơm; kho sách luân chuyển; kho lạnh; kho thường; phòng nghiệp vụ tư vấn; các phòng phụ trợ và kỹ thuật; hệ thống thang máy, thang bộ thoát hiểm.

- Tầng 1: Diện tích 5.128m²; gồm các chức năng cụ thể: Bố trí các sảnh vào (lối vào không gian trung bày, bán đồ lưu niệm); Phòng điện tử; phòng địa chỉ; phòng mượn trả sách; các phòng chuyên môn; phòng học đa năng; phòng họp chung; phòng điều khiển tòa nhà; khu bán vé + dịch vụ; các phòng phụ trợ và kỹ thuật; khu vệ sinh chung; hệ thống thang máy, thang bộ thoát hiểm.

- Tầng 2: Diện tích 3.597m²; gồm các chức năng cụ thể: Bố trí không gian trung bày; phòng đọc thiếu nhi; phòng đọc tổng hợp; phòng phục vụ; phòng nhân viên; phòng chiếu phim (phòng chiếu phim lớn, phòng chiếu phim nhỏ); phòng kho; phòng AHU (tải trọng 03 tấn) khu vực phụ trợ và kỹ thuật; khu vệ sinh chung; sảnh tầng; hệ thống thang máy, thang bộ, thang thoát hiểm.

- Tầng 3: Diện tích 1.916m²; gồm các chức năng cụ thể: Bố trí khu hành chính tập trung của Trung tâm văn hóa tỉnh Cao Bằng và Ban quản lý công viên địa chất theo mô hình văn phòng mở, ngăn chia bằng vách nhẹ theo thực tế sử dụng; sảnh tầng; khu phụ trợ và kỹ thuật; khu vệ sinh chung; hệ thống thang máy, thang bộ thoát hiểm; vườn trồng cây trên mái.

- Tầng kỹ thuật mái: Chức năng chính là khu vực lắp đặt các hệ thống kỹ thuật công trình (Chiller điều hòa, bồn nước, pin mặt trời và được phủ xanh giảm bức xạ nhiệt).

b) Giải pháp kiến trúc hoàn thiện:

- Nền, sàn nhà lát đá tự nhiên, gạch nhân tạo, sơn Epoxy giả đá. Khu vực vệ sinh lát gạch Granite nhân tạo chống trơn.

- Tường nhà xây gạch, trát VXM và sơn hoàn thiện. Một số phòng không trát VXM, ốp đá Granite hoặc gạch nhân tạo.

- Cột nhà khu vực đại sảnh, khu trung bày bảo tàng ốp Alpolic giả vân gỗ, cột còn lại ốp đá Granite tự nhiên.

- Trần nhà không trát VXM, hoàn thiện bằng tấm thạch cao xương chìm loại chống nước. Riêng khu vệ sinh trát VXM, hoàn thiện bằng tấm thạch cao

đ) Giải pháp thiết kế điều hòa, thông gió:

Sử dụng hệ thống Chiller giải nhiệt gió kết hợp AHU, FCU xử lý không khí. Trong đó AHU sử dụng cho 2 khu vực thông tầng trung bày 1, 2 và khu vực cần yêu cầu xử lý nhiệt ẩm là phòng tu bổ phục chế tầng hầm; FCU sử dụng loại âm trần nổi ống gió cho các không gian điều hòa còn lại. Hệ Chiller sử dụng nước để cấp cho AHU, FCU, đảm bảo an toàn về sức khỏe cho người sử dụng và tiết kiệm năng lượng.

e) Hệ thống phòng cháy chữa cháy:

- Hệ thống báo cháy tự động: Được lắp đặt tại tất cả các khu vực có nguy cơ cháy của công trình bằng hệ thống báo cháy địa chỉ (trung tâm báo cháy; các loại đầu báo cháy tự động; nút ấn báo cháy; tổ hợp còi, đèn báo cháy kết hợp; các loại module; hệ thống liên kết).

- Hệ thống chữa cháy trong nhà: Sử dụng hệ thống chữa cháy bằng họng gắn trong hộp kỹ thuật, gắn trên tường, được bố trí bên trong nhà cạnh lối ra vào, cầu thang, hành lang, nơi dễ nhìn thấy, dễ sử dụng; các họng được thiết kế đảm bảo bán kính và số tia phun tới điểm cháy theo quy định.

- Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn: Trang bị trên lối thoát nạn của công trình trong các khu vực nguy hiểm.

g) Phòng chống mối công trình: Đào hào xử lý chống mối móng, nền bằng dung dịch, phun chống mối tường trong và ngoài nhà.

11.2. Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

a) San nền:

Ranh giới san nền được định vị theo các mốc từ A-1 đến A-6; hướng dốc san nền từ trung tâm khu đất sang phía Nam và Bắc, định hướng thoát nước mặt về phía 2 góc khu đất, kết nối với hệ thống đường trung tâm; diện tích đào khoảng 2.309,34m², khối lượng đào khoảng 762,06m³. Đất đắp đầm chặt K=0,95 thành từng lớp dày ≤ 30cm.

b) Sân, đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời, đường dạo, khu vực trung bày ngoài trời, cây xanh cảnh quan: Diện tích sân, đường nội bộ khoảng 6.359,26m². Kết cấu mặt đường (từ trên xuống dưới): Lát đá Granite 10x10x5cm, lớp vữa lót mác 100# dày 2cm, lớp bê tông đá 2x4 mác 200# dày 20cm, trải 1 lớp giấy dầu, cát đệm gia cố XM 8% dày 10cm, lớp đất nền dày 30cm được đầm chặt đến K=0,95. Tại các vị trí công thiết kế vuốt nổi sử dụng bó via đá. Bố trí bãi đỗ xe phía sau nhà và khu trung bày ngoài trời giáp nhà khối tròn, trồng cảnh xanh cảnh quan tạo bóng mát.

c) Bể nước cạn:

Diện tích xây dựng 1.949m², sâu tối đa 0,45m, chiều cao thành bể 0,45m,

mực nước thiết kế tối đa 0,6m; công năng sử dụng là bể tạo bóng cho công trình, giúp giảm bức xạ nhiệt hướng tây kết hợp là bể chứa nước phục vụ PCCC cho công trình; kết cấu bể phần ngầm đồ BTCT toàn khối cả đáy bể và thành bể trên nền đất tự nhiên đã tạo phẳng và đầm chặt. hoàn thiện trong bể ốp gạch men, thành ngoài bể và mặt trên thành bể (phần nổi) ốp đá.

d) Sân khấu ngoài trời:

Kết cấu móng, bỏ nền xây gạch, tôn nền bằng cát đầm chặt; cao độ mặt sân cao +0,75m so với cốt mặt sân hoàn thiện, mặt lát đá Granite, diện tích xây dựng khoảng 537m².

đ) Cấp điện, cấp thoát nước ngoài nhà:

- Cấp điện: Nguồn điện trung thế cấp cho công trình được lấy từ lưới điện 22kV khu vực, kết cấu mạch đơn, sử dụng cáp ngầm CXV/DSTA (3x240)mm² chôn trực tiếp trong đất. Nguồn điện hạ thế cấp cho phụ tải công trình được lấy từ trạm biến áp của khu vực cấp trực tiếp đến công trình (hình thức mua bán điện trực tiếp, không đầu tư xây trạm biến áp) và trạm phát điện loại có vỏ cách âm đặt ngoài nhà để cấp điện khi có sự cố.

Chiếu sáng ngoài nhà sử dụng loại đèn đường bóng Led, cần đơn, lắp trên cột thép mạ kẽm nhúng nóng để chiếu sáng đường giao thông; Sử dụng đèn nắm, bóng Led lắp trên cột thép mạ kẽm để chiếu sáng khu đường dạo. Tủ điều khiển chiếu sáng đặt tại phòng trực của tòa nhà. Cấp điện cấp cho các cột đèn dùng cáp CXV/DSTA chôn trực tiếp trong hào cáp.

- Cấp nước: Nguồn nước cấp cho công trình được đầu nối từ tuyến ống Ø160 hiện trạng trên tuyến đường N1. Tuyến ống cấp nước có đường kính Ø90 nối từ điểm đầu về khu đất xây dựng, tại điểm đầu nối bố trí đồng hồ để quản lý và thu vào bể chứa ngầm dung tích khoảng 60m³ + bể cạn dung tích khoảng 1.169m³ vừa dự trữ nước phục vụ phòng cháy chữa cháy vừa tạo cảnh quan và biểu diễn.

- Thoát nước: Nước thải từ các thiết bị vệ sinh được thu gom, xử lý cục bộ qua bể tự hoại; nước sau bể tự hoại thoát thẳng ra ga thoát nước thải D200 và được đầu nối vào tuyến cống thoát nước thải trên trục đường D2 của thành phố; ống thoát nước dùng ống nhựa UPVC Class3. Nước mưa thu từ mái công trình và sân đường được thu gom bằng hệ thống ga thu trực tiếp và đầu nối xả vào 2 tuyến cống thoát nước mưa của thành phố.

e) Phòng cháy chữa cháy ngoài nhà: Sử dụng 02 họng tiếp nước chữa cháy ngoài nhà D65 (02 họng tiếp nước ướt và 02 họng khô 04 cửa) để phục vụ công tác chữa cháy.

g) Công chính, công phụ: Công chính, công phụ (gồm 05 công) bằng trụ thép hộp đồng bộ với hàng rào loại 1, kết hợp với hệ cây xanh và lắp thiết bị barie cảm biến.

h) Hàng rào:

- Hàng rào loại 1 (ở phía 3 mặt tiếp giáp với trục đường chính) xây gạch tạo đế cao 0,11m, ốp gạch thẻ; phần thân bằng cây xanh kết hợp với hệ thép hộp, trụ thép cao 0,6m.

- Hàng rào loại 2 (ở mặt còn lại tiếp giáp với khu vực các cơ quan lân cận phía Đông Bắc) tường xây gạch đặc cao 2,45m, trụ gạch cao 2,75m, bước cột là 3,0m.

i) Nhà dịch vụ:

Xây dựng nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 350m², tổng diện tích sàn khoảng 260m², cốt nền cao hơn cốt sân hoàn thiện +0.45m, chiều cao tối đa 3,6m, bước gian 6,0m, bước cột 6m, chiều dài tối đa 30m. Sử dụng làm nơi trưng bày, bán các sản phẩm lưu niệm, cafe, giải khát, ăn nhẹ, khu vệ sinh; kiến trúc cách điệu từ mái nhà nông thôn miền núi. Công trình dự kiến đầu tư theo hình thức xã hội hóa, với mô hình sử dụng vật liệu tre, luồng đã qua sơ chế để xây dựng.

11.3. Trang thiết bị: Lắp đặt đồng bộ trang thiết bị và nội thất khu trưng bày của bảo tàng; trang thiết bị công trình và thiết bị nội thất văn phòng cho khối hành chính, quản lý. Hệ thống thang máy, thiết bị điều hòa không khí, thông gió, máy phát điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy cho công trình.

11.4. Các nội dung khác: Như hồ sơ dự án lập, được Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình phê duyệt.

12. Các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng: Theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

13. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Không thực hiện giải phóng mặt bằng.

14. Tổng mức đầu tư của dự án: 376.000.000.000, đồng (Bằng chữ: Ba trăm, bảy mươi sáu tỷ đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	268.169.241.000 (đồng)
- Chi phí thiết bị:	35.527.991.000 (đồng)
- Chi phí quản lý dự án:	5.053.522.000 (đồng)
- Chi phí tư vấn ĐTXD	14.156.934.000 (đồng)
- Chi phí khác:	4.040.085.000 (đồng)
- Chi phí dự phòng:	49.052.227.000 (đồng)

15. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác là 338.400 triệu đồng; thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CB ngày 10/10/2016 của Chính phủ là 37.600 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 231.000 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác: 107.400 triệu đồng.

16. Hình thức quản lý dự án: Ban quản lý dự án chuyên ngành.

17. Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2023.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm hoàn thiện các thủ tục đầu tư, tổ chức triển khai thực hiện đầu tư theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và những nội dung đã ghi trong Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban quản lý các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTr Tỉnh ủy (b/c);
- TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Phó CT UBND tỉnh;
- UBND thành phố Cao Bằng;
- VP: P.CVP, CV: XD;
- Lưu: VT, XD.



CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1241/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 15 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 1)
Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020
của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết
định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C trên địa bàn
tỉnh Cao Bằng;*

*Căn cứ Văn bản số 243/HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng
tỉnh Cao Bằng;*

*Căn cứ ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số
162/HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2021 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Bảo tàng tỉnh Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh Cao Bằng tại
Tờ trình số 1089/TTr-BQLDA ngày 14 tháng 7 năm 2021 về việc quyết định điều
chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 1) dự án: Bảo tàng
tỉnh Cao Bằng với các nội dung chính như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

Nội dung đã được phê duyệt tại Văn bản 243/HĐND ngày 16/9/2019 của HĐND tỉnh Cao Bằng	Điều chỉnh
<p>(6) Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác là 338.400 triệu đồng; thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ là 37.600 triệu đồng. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 231.000 triệu đồng. - Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác: 107.400 triệu đồng. 	<p>(6) Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương: 268.600 triệu đồng. - Nguồn ngân sách trung ương (thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng): 107.400 triệu đồng.

2. Các nội dung khác: thực hiện theo Văn bản số 243/HĐND ngày 16/9/2019 của HĐND tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh Cao Bằng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP, CV: Định;
- Lưu: VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 243 /HĐND
V/v chủ trương đầu tư
Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

Cao Bằng, ngày 16 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 09/09/2019 của HĐND tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (lần 3) và kế hoạch đầu tư công năm 2019 tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh Cao Bằng về quy chế hoạt động của HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 – 2021;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 3207/TTr-UBND ngày 13/9/2019 về Quyết định chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 242 /BC- HĐND ngày 16/9/2019 của Ban Kinh tế- Ngân sách HĐND tỉnh. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Nhất trí phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng với các nội dung:

(1) Tên dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

(2) Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Bảo tàng tỉnh Cao Bằng với mục tiêu giới thiệu tổng quát về bề dày lịch sử, văn hóa của vùng đất Cao Bằng, đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu của nhân dân, du khách trong nước và quốc tế. Tuyên truyền cho thế hệ hôm nay và mai sau hiểu rõ về lịch sử, văn hóa, truyền

thống của Cao Bằng. Thực hiện kết hợp chức năng thư viện, chiếu phim, trưng bày Công viên địa chất toàn cầu UNESCO non nước Cao Bằng; đồng thời là trụ sở làm việc của Trung tâm Văn hóa tỉnh và Ban quản lý Công viên địa chất non nước Cao Bằng.

(3) Quy mô đầu tư: Công trình dân dụng cấp II, gồm các hạng mục chính:

- Khối nhà trung tâm: Gồm 03 tầng nổi (không kể tầng kỹ thuật mái) và 01 tầng bán hầm, tổng diện tích sàn khoảng 13.745 m².

- Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: San nền, sân, đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời, đường dạo, bể nước cạn, sân khấu ngoài trời, khu vực trưng bày ngoài trời, hệ thống cấp điện hạ thế, điện chiếu sáng, cấp thoát nước ngoài nhà, phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, cây xanh cảnh quan, công chính, các công phụ và hàng rào...

- Trang thiết bị: Trang thiết bị và nội thất khu trưng bày của bảo tàng; trang thiết bị công trình và thiết bị nội thất văn phòng cho khối hành chính, quản lý.

(4) Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

(5) Tổng mức đầu tư dự án: 376.000 triệu đồng.

(6) Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác là 338.400 triệu đồng, tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết 89/NQ-CB ngày 10/10/2016 của Chính phủ là 37.600 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 231.000 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác: 107.400 triệu đồng.

(7) Địa điểm thực hiện dự án: Lô đất CC.1 tại Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất KT-04 thuộc Đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 xây dựng Khu trung tâm hành chính tỉnh tại khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

(8) Thời gian thực hiện: Năm 2019-2023.

(9) Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư xây dựng mới.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 -2020, kế hoạch đầu tư năm 2020 nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh theo quy định hiện hành.

- Thực hiện triển khai đầu tư dự án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện với HĐND tỉnh theo quy định.

3. Giao Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện và báo cáo với Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

Trên đây là phê duyệt chủ trương đầu tư của Thường trực HĐND tỉnh, làm căn cứ để UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện./*gh*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT; Sở Tài chính;
- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (QLDAĐT XD) các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Cao Bằng;
- Lãnh đạo + CV VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đàm Viết Hà
Đàm Viết Hà

Số: 1340/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 29 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch đầu tư công năm 2020 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (lần 5) và kế hoạch đầu tư công năm 2020 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 909/SKHĐT-THQH ngày 27 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 (chi tiết như các biểu số 1, 2, 3, 4, 5 kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cao Bằng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LD VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

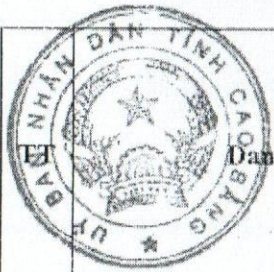
(Kèm theo Quyết định số 1310/QĐ-UBND, ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng)

Giao: Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2020 đã giao		Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh		Ghi chú
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	
				Tăng	Giảm			
1	2	10	11	12	13	14=10+12-13	15=11+12-13	16
	TỔNG SỐ	240.681,100	133.606,100	150.943,993	14.811,993	376.813,100	269.738,100	
(A)	VỐN CÂN ĐỐI NSDP	-	-	3.000,000	-	3.000,000	3.000,000	
1	Vốn cân đối NSDP theo tiêu chí, định mức tại QĐ 40/2015/QĐ-TTg	-	-	3.000,000	-	3.000,000	3.000,000	
1	Kỹ thuật hạ tầng lô đất số 15, 16 khu đô thị mới TP Cao Bằng			3.000,000		3.000,000	3.000,000	
(B)	VỐN NSDP TỪ NGUỒN DỰ PHÒNG (10%)	162.856,000	55.781,000	19.811,993	14.811,993	167.856,000	60.781,000	
1	Vốn cân đối NSDP theo tiêu chí, định mức tại QĐ 40/2015/QĐ-TTg	162.856,000	55.781,000	19.811,993	14.811,993	167.856,000	60.781,000	
1	Đường phía Nam khu đô thị mới, thành phố Cao Bằng lý trình km 0+00 - km3+00	162.856,000	55.781,000		14.811,993	148.044,007	40.969,007	



Danh mục dự án


STT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2020 đã giao		Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh		Ghi chú
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	
				Tăng	Giảm			
1	2	10	11	12	13	14=10+12-13	15=11+12-13	16
2	Đường phía Nam khu đô thị mới, TPCB. Lý trình km0+00-km5+896,52	-	-	14.811,993		14.811,993	14.811,993	
3	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị tỉnh Cao Bằng (Phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX)			2.000,000		2.000,000	2.000,000	
4	Vườn hoa và biểu tượng dân tính tại Khu vực ngã ba lán Khuổi Nặm, khu di tích lịch sử Pác Bó			3.000,000		3.000,000	3.000,000	
(C)	NGUỒN THU ĐƯỢC TỪ SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC CÁC CƠ QUAN TỈNH	77.825,100	77.825,100	128.132,000	-	205.957,100	205.957,100	
1	Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng	26.825,100	26.825,100	113.000,000		139.825,100	139.825,100	
2	Trụ sở làm việc khối các cơ quan Đoàn thể tỉnh Cao Bằng (khối 3)	51.000,000	51.000,000	5.132,000		56.132,000	56.132,000	
3	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng			10.000,000		10.000,000	10.000,000	

BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 1310/QĐ-UBND, ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng)

Giao: Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	2	3	4
	TỔNG SỐ	83.000,000	
I	Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác	83.000,000	
1	Đường phía Nam khu đô thị mới, TPCB. Lý trình km0+00- km5+896.52	83.000.000	



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 1909 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 14 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư
nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2020 của
Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước
năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch đầu tư công năm 2021
tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 69/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công
năm 2021 tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số
1838/SKHĐT-THQH ngày 12 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách
nhà nước năm 2021 (chi tiết như các phụ lục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được giao và điều chỉnh, bổ sung tại Điều 1, các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện; sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

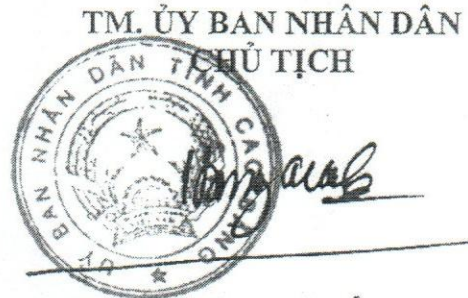
Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao vốn tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Phm

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, CVTH;
- Lưu VT, TH (TR).

A



Hoàng Xuân Ánh



Phụ lục III

GIAO, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư ban đầu		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch năm 2021 đã giao		Bổ sung KH năm 2021 vốn NSTW	Kế hoạch năm 2021 sau điều chỉnh		Ghi chú		
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
TỔNG SỐ				1.691.685,000	1.403.085,000	1.178.000,000	909.400,000	112.500,000	75.004,413	110.000,000	222.500,000	185.004,413	
A	Ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8/7/2020			1.691.685,000	1.403.085,000	1.178.000,000	909.400,000	112.500,000	75.004,413	110.000,000	222.500,000	185.004,413	
I	Quốc phòng			80.000,000	80.000,000	80.000,000	80.000,000	-	-	3.500,000	3.500,000	3.500,000	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới năm 2021			80.000,000	80.000,000	80.000,000	80.000,000	-	-	3.500,000	3.500,000	3.500,000	
1	Đường giao thông đôn Biên phòng Cốc Pàng (155) ra các Mốc từ 520 đến 534	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng	Số 889/QĐ-UBND ngày 28/5/2021	80.000,000	80.000,000	80.000,000	80.000,000			3.500,000	3.500,000	3.500,000	
II	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp			144.000,000	144.000,000	144.000,000	144.000,000	500,000	500,000	1.000,000	1.500,000	1.500,000	
(1)	Danh mục dự án chuẩn bị đầu tư			72.000,000	72.000,000	72.000,000	72.000,000	500,000	500,000	(500,000)	-	-	
	Dự án nhóm B												
1	Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng - giai đoạn II	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng	Số 2467/QĐ-UBND ngày 09/12/2020	72.000,000	72.000,000	72.000,000	72.000,000	500,000	500,000	(500,000)	-	-	Điều chỉnh giảm từ danh mục chuẩn bị đầu tư đã giao tại QĐ 1114/QĐ-UBND ngày 29/6/2021, chuyển sang danh mục ĐA khởi công mới
(2)	Danh mục dự án khởi công mới năm 2021			72.000,000	72.000,000	72.000,000	72.000,000	-	-	1.500,000	1.500,000	1.500,000	
	Dự án nhóm B												
1	Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng - giai đoạn II	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng	Số 2467/QĐ-UBND ngày 09/12/2020	72.000,000	72.000,000	72.000,000	72.000,000			1.500,000	1.500,000	1.500,000	
III	Văn hóa thông tin			376.000,000	107.400,000	376.000,000	107.400,000	76.016,000	38.520,413	23.984,000	100.000,000	62.504,413	
III.1	Văn hóa												
(1)	Danh mục dự án khởi công mới			376.000,000	107.400,000	376.000,000	107.400,000	76.016,000	38.520,413	23.984,000	100.000,000	62.504,413	
	Dự án nhóm B												
1	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng		376.000,000	107.400,000	376.000,000	107.400,000	76.016,000	38.520,413	23.984,000	100.000,000	62.504,413	KH 2021 gồm tổng thu: 37495,587 triệu đồng
IV	Các hoạt động kinh tế			1.091.685,000	1.071.685,000	578.000,000	578.000,000	35.984,000	35.984,000	81.516,000	117.500,000	117.500,000	
IV.1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản			60.000,000	60.000,000	60.000,000	60.000,000	-	-	4.000,000	4.000,000	4.000,000	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới năm 2021			60.000,000	60.000,000	60.000,000	60.000,000	-	-	4.000,000	4.000,000	4.000,000	-



Số: 1783/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 30 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư
nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch đầu tư công năm 2021 tỉnh
Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà
nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công
năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách
nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách
nhà nước năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số
1661/SKHĐT-THQH ngày 22 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2021 (*chi tiết như các phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được điều chỉnh, bổ sung tại Điều 1, các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện; sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

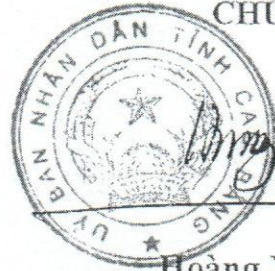
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được điều chỉnh, bổ sung vốn tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, CVTH;
- Lưu VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh



Phụ lục IV
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư ban đầu			KH trung hạn giai đoạn 2021-2025		KH năm 2021 nguồn NSTW đã giao	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm 2021 vốn NSTW		KH năm 2021 nguồn NSTW sau điều chỉnh	Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Giảm	Tăng		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW							
1	2	3	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	TỔNG SỐ			650.126,000	362.394,000	483.494,000	214.894,000	90.662,000	38.520,413	38.520,413	90.662,000	-
A	Ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8/7/2020			650.126,000	362.394,000	483.494,000	214.894,000	90.662,000	38.520,413	38.520,413	90.662,000	
I	Quốc phòng			85.000,000	85.000,000	11.500,000	11.500,000	11.500,000	4.352,413	-	7.147,587	
(1)	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021			85.000,000	85.000,000	11.500,000	11.500,000	11.500,000	4.352,413	-	7.147,587	
1	Đường giao thông Đồn BP Cản Yên - Xã Cản Nông (mỏ 614) huyện Thống Nông, tỉnh Cao Bằng	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1978/QĐ-UBND; 30/10/2015	85.000,000	85.000,000	11.500,000	11.500,000	11.500,000	4.352,413		7.147,587	
III	Văn hóa thông tin			376.000,000	107.400,000	376.000,000	107.400,000	-	-	38.520,413	38.520,413	
III.1	Văn hóa											
(1)	Danh mục dự án khởi công mới			376.000,000	107.400,000	376.000,000	107.400,000	-	-	38.520,413	38.520,413	
	Dự án nhóm B											
1	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng		376.000,000	107.400,000	376.000,000	107.400,000	-		38.520,413	38.520,413	Sẽ tiếp tục bổ sung vốn sau khi NQ điều chỉnh BS KHĐT năm 2021 của UBND tỉnh có hiệu lực
IV	Các hoạt động kinh tế			189.126,000	169.994,000	95.994,000	95.994,000	69.994,000	25.000,000	-	44.994,000	
IV.1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản			189.126,000	169.994,000	95.994,000	95.994,000	69.994,000	25.000,000	-	44.994,000	
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021			189.126,000	169.994,000	95.994,000	95.994,000	69.994,000	25.000,000	-	44.994,000	
	Dự án nhóm B											
1	Kè bờ trái Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (Km0+00-KM2+00)	UBND thành phố Cao Bằng	Số 1367/QĐ-UBND, ngày 29/8/2017	119.994,000	119.994,000	54.994,000	54.994,000	54.994,000	20.000,000		34.994,000	
2	Dự án nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng tỉnh Cao Bằng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Số 1976/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	69.132,000	50.000,000	41.000,000	41.000,000	15.000,000	5.000,000		10.000,000	
V	Dự phòng							9.168,000	9.168,000		-	



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

Số: 1044/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Cao Bằng, ngày 16 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 (chi tiết như phụ lục 1, 2, 3 kèm theo).

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu được giao, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị khẩn trương triển khai phân bổ và giao chỉ tiêu cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách

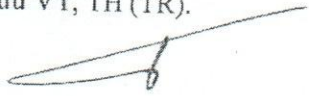
Nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân; thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cao Bằng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao, điều chỉnh, bổ sung vốn tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: các PCVP, CVTH;
- Lưu VT, TH (TR).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Hoàng Xuân Ánh

TT	Dan h mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian KC-HIT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025		Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2021		Kế hoạch 2022 (nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác)				Ghi chú	
								Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng số	Trong đó:				
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác						Tổng số	Nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác	Trong đó:		
																		Thu hồi vốn đã ứng trước		Trả nợ dự định cơ bản
9	10	11	12	13	14	15	16	17												
1	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng	TPCB	TPCB	7858649		2020-2023	1926/QĐ-UBND, 13/10/2019; 1590/QĐ-UBND, 06/9/2021 1241/QĐ-UBND 15/7/2021	376.000,000	268.600,000	376.000,000	258.600,000	110.000,000	47.495,587	30.104.413	20.104,413				
III	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội								1.110.014,000	1.055.047,000	1.109.014,000	1.055.047,000	-	-	108.500,000	20.100,000	-	-		
(1)	Dan h mục dự án chuẩn bị đầu tư								734.467,000	730.500,000	734.467,000	730.500,000	-	-	5.500,000	2.500,000	-	-		
	Dự án nhóm B																			
1	Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng	TPCB				2021-2025	2219/QĐ-UBND, ngày 22/11/2021	720.000,000	720.000,000	720.000,000	720.000,000	-	-	5.000,000	2.000,000				
	Dự án nhóm C																			
2	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Đé Trám, thành phố Cao Bằng	UBND Thành phố	TPCB				2021-2024	2199/QĐ-UBND 19/11/2021	14.467,000	10.500,000	14.467,000	10.500,000	-	-	500,000	500,000				
(2)	Dan h mục dự án khởi công mới								375.547,000	324.547,000	374.547,000	324.547,000	-	-	103.000,000	17.600,000	-	-		
	Dự án nhóm B																			
1	Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng	TPCB				2021-2024	2066/QĐ-UBND 04/11/2021 284/QĐ-UBND 28/2/2022	365.000,000	315.000,000	365.000,000	315.000,000	-	-	100.000,000	14.600,000				
	Dự án nhóm C																			
1	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng	UBND Thành phố	TPCB				2021-2024	2011/QĐ-UBND 27/10/2021 4965/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND TP	10.547,000	9.547,000	9.547,000	9.547,000	-	-	3.000,000	3.000,000				



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

Số: 1184/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Cao Bằng, ngày 12 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Cao Bằng (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh về việc giao, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 2123/SKHĐT-THQH ngày 07/9/2022 và Công văn số 2152/SKHĐT-KGKTĐN ngày 09/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 (chi tiết như phụ lục 1, 2, 3, 4, 5 kèm theo).

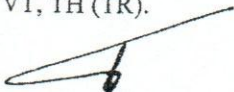
Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được giao, điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị khẩn trương triển khai phân bổ và giao chỉ tiêu cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị triển khai thực hiện và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành; sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân; thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cao Bằng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao, điều chỉnh, bổ sung vốn tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: các PCVP, CVTH;
- Lưu: VT, TH (TR).




Hoàng Xuân Ánh



TT	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác)	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2021 (Nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác)	Kế hoạch năm 2022 (nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác)		Ghi chú		
							Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó			
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn NSDP và các nguồn vốn hợp pháp khác						Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Dự án ổn định dân cư biên giới xóm Lũng Mẩn và cụm dân cư Lũng Pịa, xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng	UBND Thành phố	TPCB	TPCB			2020-2023	1727/QĐ-UBND, 22/9/2016 699/QĐ-UBND, 29/4/2021	61.499,000	16.499,000	16.499,000	-	10.000,000			
1.2	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội								376.000,000	268.600,000	19.200,000	-	19.200,000			
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022								376.000,000	268.600,000	19.200,000	-	19.200,000			
	Dự án nhóm B															
1	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng	TPCB	TPCB	7858649		2020-2023	1926/QĐ-UBND, 13/10/2019; 1590/QĐ-UBND, 06/9/2021 1241/QĐ-UBND, 15/7/2021	376.000,000	268.600,000	19.200,000		19.200,000			
1.3	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật								342.183,000	110.000,000	110.000,000	-	3.500,000			
(1)	Danh mục dự án chuẩn bị đầu tư								342.183,000	110.000,000	110.000,000	-	3.500,000			
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng phân lô dân cư (khu D Phục Hòa cũ), huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Quảng Hòa	Quảng Hòa	Quảng Hòa			2022-2025	17/NQ-HĐND, ngày 25/5/2022	10.000,000	10.000,000	10.000,000		500,000			
2	Xây dựng khu tái định cư, phát triển quỹ đất tại trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Thạch An	Thạch An	Thạch An			2022-2025	2235/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	50.000,000	50.000,000	50.000,000		1.000,000			
3	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rạ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	UBND Thành phố	TPCB	TPCB			2022-2025	12/NQ-HĐND ngày 25/5/2022 của HĐND tỉnh	282.183,000	50.000,000	50.000,000		2.000,000			



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1888 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 15 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm
2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII kỳ họp thứ 11 về kế hoạch đầu tư công
năm 2023 tỉnh Cao Bằng;*

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
các đơn vị kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 (*chi tiết như các
biểu kèm theo*).

Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được giao, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân
dân các huyện, thành phố; các đơn vị khẩn trương triển khai phân bổ và giao kế
hoạch cho các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân
sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đồng thời có trách
nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị triển khai thực hiện, sử dụng vốn đúng
mục đích, hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân; thanh toán, quyết toán theo
đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, CVTH;
- Lưu VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Hoàng Xuân Ánh

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lấy kế vốn đã bố trí đến hết KH năm 2022		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch năm 2023			Ghi chú				
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW									Tổng số	Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ XDCB (nếu có)
IV	Văn hóa, thông tin																		
IV.1	Văn hóa																		
(1)	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2023																		
	Dự án nhóm C																		
1	Tu bổ, tôn tạo Địa điểm lưu niệm đồng chí Hoàng Đình Giông	7934431	TPCB	Tu bổ, nâng cấp nhà lưu niệm, bổ sung nội thất; tượng đồng chí Hoàng Đình Giông	2021-2023	1239/QĐ-UBND, 15/7/2021	30.185,586	25.657,000	6.528,586	2.000,000	30.185,586	25.657,000	23.657,000	23.657,000					
	Dự án nhóm B																		
1	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	7858646	TPCB	Khối nhà trung tâm: gồm 3 tầng nổi và 1 tầng bán hầm, tổng diện tích sàn khoảng 13.745 m ² ; Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà; trang thiết bị.	2019-2023	1926/QĐ-UBND, ngày 13/10/2019; 1590/QĐ-UBND; 06/9/2021; 1544/QĐ-UBND ngày 24/10/2022	355.896.000	107.400.000	140.104.413	72.504.413	366.000.000	107.400.000	34.895,587	34.895,587					
V	Các hoạt động kinh tế																		
V.1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản																		
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023																		
	Dự án nhóm B																		
1	Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP) tỉnh Cao Bằng	7615671	3 huyện Hà Quảng, Nguyên Bình, Thạch An		2017-2024	698/QĐ-UBND 19/5/2017; 1883/QĐ-TTg 10/11/2021	812.454,000	82.797,000	503.703,717	59.528,607	432.833,000	61.740,000	56.182,000	18.268,000		Vốn đối ứng ODA			
(2)	Danh mục dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2023																		
1	Dự án kê chống sạt lở bờ, ổn định dân cư bờ trái sông Bằng, thành phố Cao Bằng	7837402	TP Cao Bằng		2020-2023	861/QĐ-UBND, 28/5/2020; 562/QĐ-UBND, 5/4/2021; 1303/QĐ-UBND, 26/7/2021	111.000,000	100.000,000	79.000,000	79.000,000	50.000,000	50.000,000	21.000,000	21.000,000					
2	Kê chống sạt lở bờ, ổn định dân cư bờ phải Sông Hiến, thành phố Cao Bằng	7836828	TP Cao Bằng		2020-2023	860/QĐ-UBND, 28/5/2020	100.000,000	100.000,000	56.400,000	56.400,000	65.000,000	65.000,000	33.600,000	33.600,000		DA Tiết kiệm 10% TMĐT			